

đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045¹⁸⁷, phê duyệt Đề án “Tăng cường hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển KT - XH vùng đồng bào DTTS”¹⁸⁸, phê duyệt Đề án “Phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người DTTS trong thời kỳ mới”¹⁸⁹, ... đảm bảo triển khai thực hiện có hiệu quả quản lý nhà nước về CTDT.

Đặc biệt, Ủy ban Dân tộc và các Bộ, ngành đã rà soát, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các CSĐT để kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế cho phù hợp, theo đó, chủ động đổi mới phương thức xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách theo hướng lồng ghép, tích hợp các CSĐT hiện hành để hoàn thiện hệ thống chính sách liên quan đến đồng bào DTTS, vùng đồng bào DTTS và miền núi vào Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển bền vững KT - XH vùng đồng bào DTTS & MN giai đoạn 2021 – 2030 nhằm nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về CTDT¹⁹⁰.

- Ủy ban Dân tộc đã quy định chế độ báo cáo CTDT, chế độ báo cáo thống kê CTDT, Hệ thống chỉ tiêu thống kê CTDT¹⁹¹; phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức thực hiện Đề án “Điều tra, thu thập thông tin về thực trạng KT - XH của 53 DTTS” để thu thập thông tin về dân số, thu nhập, điều kiện nhà ở của hộ và các điều kiện KT - XH để biên soạn các chỉ tiêu thống kê thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và Hệ thống chỉ tiêu thống kê về CTDT, phục vụ xây dựng và hoạch định chính sách phát triển KT - XH cho các vùng đồng bào DTTS & MN. Các Bộ, ngành đã tích cực tham gia quản lý nhà nước về CTDT theo ngành, lĩnh vực được phân công. Theo đó, các Bộ, ngành đã ban hành hoặc tham mưu cho cấp có thẩm quyền ban hành các CSĐT, hướng dẫn, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra, sơ kết, tổng kết thực hiện CSĐT, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về CTDT trong phạm vi cả nước.

- Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, trong thời gian gần đây, ở một số địa phương, kể cả những địa phương có tỷ lệ người DTTS chiếm đa số đã thực hiện sáp nhập cơ quan CTDT cấp tỉnh, phòng dân tộc cấp huyện với các Sở, Ban, ngành, Phòng, Ban cùng cấp (như Ban Dân tộc – Tôn giáo ở cấp tỉnh; không còn tổ chức Phòng Dân tộc cấp huyện mà bố trí công chức phụ trách CTDT thuộc Văn phòng HĐND và UBND kiêm nhiệm CTDT, ở cấp xã không còn cán bộ phụ trách CTDT).

Tuy nhiên, quản lý nhà nước về CTDT hiện nay còn gặp những bất cập, hạn chế, một số nội dung được đánh giá thực hiện chưa kịp thời, đầy đủ, chưa đáp ứng

¹⁸⁶ Quyết định số 449/QĐ-TTg ngày 12/3/2013, Quyết định số 2356/QĐ-TTg ngày 04/12/2013 ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược CTDT.

¹⁸⁷ Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022.

¹⁸⁸ Quyết định số 2214/QĐ-TTg ngày 14/11/2013.

¹⁸⁹ Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/03/2016.

¹⁹⁰ Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 và Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021.

¹⁹¹ Thông tư số 01/2019/TT-UBND ngày 31/5/2019, Thông tư số 02/2018/TT-UBND ngày 05/11/2018, Thông tư số 03/2019/TT-UBND ngày 25/12/2019.

yêu cầu¹⁹², nhất là trong công tác kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan làm CTDT, huy động và sử dụng các nguồn lực đầu tư cho vùng DTTS; đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ người DTTS trong hệ thống chính trị. Do đó, quản lý nhà nước về CTDT chưa thật sự đồng bộ, một số nơi chưa được chú trọng đúng mức; bên cạnh đó, đội ngũ cán bộ, công chức làm CTDT và đội ngũ cán bộ, công chức công tác ở vùng đồng bào DTTS & MN chất lượng không đồng đều, một số nơi chất lượng còn hạn chế, ảnh hưởng không nhỏ đến công tác quản lý nhà nước về CTDT.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả đạt được

- Sau hơn 10 năm thực hiện Nghị định số 05 là căn cứ pháp lý quan trọng để xây dựng, ban hành, tổ chức triển khai thực hiện CSĐT đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về CTDT. Tạo sự đồng thuận của các ngành, các cấp và đồng bào DTTS đối với CTDT, thực hiện hiệu quả CSĐT, thúc đẩy phát triển KT-XH vùng DTTS & MN. Do đó, Nghị định 05 cơ bản đã thực hiện được sứ mệnh lịch sử - là văn bản QPPL định hướng tổ chức thực hiện hệ thống CSĐT thống nhất, đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu thực tế; từng bước thúc đẩy phát triển KT - XH, đảm bảo quốc phòng - an ninh vùng đồng bào DTTS & MN; tạo điều kiện thuận lợi để phát huy nội lực của các DTTS; cơ sở hạ tầng từng bước được đầu tư; tỷ lệ hộ nghèo giảm; đời sống vật chất và tinh thần của người dân vùng DTTS, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn từng bước được nâng lên.

- Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương ban hành nhiều Nghị định, Quyết định, Thông tư hướng dẫn các chương trình, đề án, dự án đảm bảo hệ thống CSĐT được triển khai thực hiện khá toàn diện, đồng bộ, hiệu quả; từng bước thay đổi cách thức tiếp cận trong xây dựng cơ chế chính sách theo hướng: chuyển dần các chính sách hỗ trợ trực tiếp cho từng hộ sang hỗ trợ cho cộng đồng, nhóm hộ, hỗ trợ người dân tự vươn lên thoát nghèo; tích hợp dần các chính sách vào các chương trình mục tiêu quốc gia với cơ chế quản lý thống nhất, tập trung nguồn lực; phân cấp mạnh cho địa phương và thể hiện rõ tính công khai, minh bạch trong tổ chức thực hiện chính sách.

- Việc bố trí ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương để triển khai thực hiện các chính sách quy định tại Nghị định 05 ngày càng có trọng tâm, trọng điểm và được đảm bảo từ nhiều nguồn khác nhau như: vốn đầu tư phát triển (giai đoạn 2016-2020 tăng hơn so với giai đoạn 2011-2015), vốn sự nghiệp và vốn huy động khác... đáp ứng ngày càng tốt các mục tiêu, nhiệm vụ đã được phê duyệt.

¹⁹² Kết quả điều tra, khảo sát cho thấy, 80% ý kiến cơ quan, 68% ý kiến công chức cho rằng công tác kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan làm CTDT từ Trung ương đến cơ sở; thực hiện phân công, phân cấp trong lĩnh vực CTDT chưa kịp thời, đầy đủ, chưa đáp ứng yêu cầu.

2. Khó khăn, vướng mắc, hạn chế và nguyên nhân

- Các quy định tại Nghị định số 05 còn chung chung, chưa quy định cơ chế tài chính nên khó triển khai thực hiện; các Bộ, ngành, địa phương chủ yếu dựa vào các quy định của Luật chuyên ngành để triển khai thực hiện từng nhóm chính sách cụ thể (nhất là đối với những lĩnh vực có luật điều chỉnh)... Do vậy, chính sách ban hành nhiều, phủ kín các lĩnh vực nhưng kết quả thực hiện còn hạn chế, chưa đạt được mục tiêu đề ra do thiếu nguồn lực.

- Một số Bộ, ngành ban hành văn bản hướng dẫn chi tiết thực hiện các chính sách còn chậm, một số chính sách chậm triển khai thực hiện¹⁹³; một số quy định của Nghị định số 05 không còn phù hợp với thực tế (sau hơn 10 năm kể từ khi ban hành Nghị định số 05, đã có nhiều văn bản pháp luật mới được ban hành quy định về nội dung và thẩm quyền ban hành CSĐT¹⁹⁴); bên cạnh đó, một số chính sách đang thực hiện trên thực tế nhưng chưa được quy định cụ thể trong Nghị định số 05¹⁹⁵. Vì vậy, việc tổ chức triển khai thực hiện các chính sách này chưa thật sự thống nhất, đồng bộ, hiệu quả (xem thêm phần hạn chế, khó khăn, vướng mắc tại các mục đánh giá kết quả thực hiện từng nhóm chính sách).

- Hệ thống chính sách mang tính ngắn hạn, chủ yếu là giải quyết tình thế, thiếu định hướng trung hạn và dài hạn, chưa khuyến khích cơ chế xã hội hóa đầu tư, chuyển giao khoa học kỹ thuật, bảo vệ môi trường sinh thái, giải quyết việc làm và các chính sách tạo điều kiện để phát huy nội lực của cộng đồng các DTTS. Kinh phí bố trí thực hiện các chương trình, đề án, dự án, chính sách còn hạn chế, suất đầu tư thấp, chưa đáp ứng được mục tiêu và kế hoạch đề ra. Hầu hết các địa phương vùng DTTS & MN có tỷ lệ hộ nghèo cao, không có khả năng bố trí nguồn vốn để thực hiện các CSĐT, chủ yếu dựa vào nguồn vốn Trung ương nên việc lồng ghép các chương trình, đề án, chính sách còn khó khăn, hiệu quả chưa cao.

¹⁹³ Đến năm 2014, Bộ Nội vụ và Ủy ban Dân tộc mới ban hành Thông tư liên tịch số 02/2014/TTLT-BNV-UBND quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Chính sách cán bộ, công chức, viên chức người DTTS; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch mới ban hành Thông tư số 12/2014/TT-BVHTTDL quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 05; năm 2016 Thủ tướng Chính phủ mới ban hành Quyết định số 402/QĐ-TTg Phê duyệt Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người DTTS trong thời kỳ mới...;

Ủy ban Dân tộc: Chưa ban hành quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành nhiệm vụ (xác định thành phần dân tộc) được quy định tại Điều 5 của Nghị định; chưa tham mưu cho Chính phủ ban hành cơ chế thẩm định các chương trình, dự án, đề án, kế hoạch phát triển KT - XH vùng DTTS; chưa có sự phối hợp tốt với các Bộ, ngành trong việc ban hành văn bản liên quan đến thực hiện CSĐT.

Một số Bộ, ngành chưa ban hành văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện các chính sách: đầu tư và sử dụng nguồn lực; đầu tư phát triển bền vững; phát triển giáo dục và đào tạo nghề; y tế, dân số; thông tin - truyền thông; bảo vệ môi trường, sinh thái... mà thực hiện các chính sách này trên cơ sở quy định của các luật chuyên ngành trong từng lĩnh vực cụ thể. Do đó, Nghị định số 05 chưa thể hiện được hiệu lực, hiệu quả.

¹⁹⁴ Như Hiến pháp năm 2013, Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức Chính phủ, Nghị quyết Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 Phê duyệt Đề án tổng thể phát triển KT - XH vùng đồng bào DTTS & MN giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển KT - XH vùng đồng bào DTTS & MN giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025

¹⁹⁵ Như chính sách về hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh học; vay vốn tín dụng ưu đãi; phân định vùng đồng bào DTTS & MN theo trình độ phát triển; chính sách thu hút, tuyển dụng, nâng ngạch, thăng hạng, quy hoạch, bổ nhiệm và chính sách tiền lương, nhà ở, bảo hiểm xã hội đối với cán bộ, công chức, viên chức người DTTS; biểu dương, tôn vinh, vinh danh đối với các điển hình tiên tiến; hỗ trợ nghề nhân DTTS trong việc bảo tồn và truyền dạy văn hóa phi vật thể tại cộng đồng các dân tộc....

- Kết cấu hạ tầng ở cơ sở chưa đồng bộ, nhất là hệ thống giao thông, thủy lợi, nước sinh hoạt. Hệ thống các thiết chế văn hóa chưa đáp ứng nhu cầu phục vụ sinh hoạt văn hóa cộng đồng; bản sắc văn hóa đang bị mai một, mất dần tiếng nói, chữ viết, trang phục và các lễ hội truyền thống của các DTTS.

- Trình độ năng lực của đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc và cán bộ là người DTTS ở một số địa phương chưa đáp ứng yêu cầu, công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, bổ nhiệm cán bộ DTTS còn hạn chế. Chưa có chế độ, chính sách phù hợp trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức người DTTS đối với từng vùng miền, địa phương. Giải quyết việc làm cho người lao động sở tại còn gặp nhiều khó khăn.

- Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện các CSĐT chưa thường xuyên, nhiều đề án, CSĐT chưa đạt được mục tiêu đề ra. Đói nghèo, bệnh tật, thiếu việc làm, thu nhập thấp vẫn đang là thách thức lớn của vùng DTTS & MN; khoảng cách so với đô thị và vùng phát triển ngày càng xa.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kiến nghị sửa đổi, bổ sung Nghị định số 05

Căn cứ vào kết quả và những khó khăn, vướng mắc, hạn chế sau 10 năm thực hiện Nghị định 05, đề Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 05 nhằm thể chế hóa đường lối, chủ trương của Đảng, các quy định của Hiến pháp về CTDT, CSĐT đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong giai đoạn hiện nay. Trong đó, tập trung vào những nội dung chính sau:

- Quy định cụ thể hơn phạm vi điều chỉnh của Nghị định nhằm cụ thể hoá các quy định tại Điều 5 Hiến pháp 2013, nhất là quy định “*Các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển*”; “*Quyền dùng tiếng nói, chữ viết, giữ gìn bản sắc dân tộc, phát huy phong tục, tập quán, truyền thống và văn hóa tốt đẹp*” của các dân tộc và trách nhiệm của Nhà nước trong việc “*Thực hiện chính sách phát triển toàn diện và tạo điều kiện để các DTTS phát huy nội lực, cùng phát triển với đất nước*”.

- Bổ sung 2 nguyên tắc: “1) *Bảo đảm nguồn lực nhà nước giữ vai trò chủ đạo, quan trọng và quyết định trong thực hiện CSĐT*; 2) *Phát huy tiềm năng, lợi thế của vùng đồng bào DTTS & MN; tinh thần, ý chí tự lực, tự cường để các DTTS phát huy nội lực, cùng phát triển với đất nước*”.

- Bổ sung một điều quy định về “*Phân định vùng đồng bào DTTS & MN theo trình độ phát triển*” (phân định 3 khu vực) làm cơ sở để triển khai thực hiện CSĐT ổn định, lâu dài.

- Sửa đổi, bổ sung thời gian định kỳ đại hội đại biểu các DTTS theo hướng *thống nhất định kỳ tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc các DTTS và Đại hội đại biểu các DTTS cấp tỉnh, huyện được tổ chức định kỳ 05 năm một lần* để đảm bảo sự thống nhất, liên thông giữa kỳ Đại hội các cấp.

- Sửa đổi, bổ sung một số quy định của chính sách đầu tư và sử dụng nguồn lực đảm bảo “*Ưu đãi nguồn lực, kinh phí đủ hấp dẫn để thu hút các nhà*

khoa học, doanh nghiệp hoạt động tại vùng đồng bào DTTS & MN nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ KH&CN phù hợp với đồng bào DTTS; xây dựng cơ sở dữ liệu đồng bộ vùng đồng bào DTTS & MN để phục vụ công tác dự báo, hoạch định, quản lý thực hiện CSĐT”. Đồng thời, quy định rõ hơn việc “Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết”, “giải quyết cơ bản vấn đề vốn, đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt, công cụ sản xuất cho nông dân” ... nhằm pháp điển hóa các nội dung tại Dự án 1 và Dự án 2 của Chương trình mục tiêu quốc gia 1719.

- Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của chính sách cán bộ người DTTS theo hướng quy định rõ hơn về cơ chế, chính sách thu hút, tuyển dụng, nâng ngạch, thăng hạng, quy hoạch, bổ nhiệm và chính sách tiền lương, nhà ở, bảo hiểm xã hội đối với cán bộ, công chức, viên chức người DTTS, trong đó, ưu tiên cán bộ, công chức, viên chức nữ, trẻ, thuộc nhóm dân tộc có chất lượng nguồn nhân lực thấp¹⁹⁶ tham gia vào các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị các cấp¹⁹⁷. Đồng thời, quy định cụ thể về tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người DTTS làm việc tại các cơ quan hành chính ở các Bộ, ngành Trung ương và chính quyền các cấp¹⁹⁸ và làm rõ trách nhiệm của các cơ quan này trong việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là người DTTS.

- Sửa đổi, bổ sung chính sách đối với người có uy tín để đảm bảo các chế độ, chính sách có tính thống nhất, đồng bộ giữa Nghị định 05 và quy định của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2018 về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào DTTS. Đồng thời, bổ sung khoản quy định về việc “Định kỳ tổ chức các hoạt động biểu dương, tôn vinh, vinh danh đối với các điển hình tiên tiến” cho phù hợp với quy định hiện hành.

- Bổ sung quy định về “Hỗ trợ nghệ nhân DTTS trong việc bảo tồn và truyền dạy văn hóa phi vật thể tại cộng đồng các dân tộc” vào chính sách bảo tồn và phát triển văn hóa.

- Bổ sung quy định về “Đầu tư phát triển các sản phẩm du lịch sinh thái, du lịch văn hóa, du lịch cộng đồng theo hướng phát triển du lịch bền vững; hỗ trợ các hoạt động xúc tiến, quảng bá, kết nối cung – cầu du lịch. Phát triển, nâng cao năng lực và trình độ nhân lực du lịch cho vùng đồng bào DTTS & MN” vào chính sách phát triển du lịch vùng DTTS.

¹⁹⁶ Gồm 16 dân tộc có dân số dưới 10.000 người và một số dân tộc: Kháng, Gia Rai, Ba Na, Mông, Thái, Khmer, Raglai, Xtiêng, Kơ Mú, Co, Giê Triêng.

¹⁹⁷ Ví dụ: cơ chế xét tuyển đối với những người tốt nghiệp ĐH hệ chính quy loại giỏi trở lên; tổ chức thi tuyển riêng đối với người DTTS, hoặc thi tuyển chung nhưng lựa chọn theo tiêu chí riêng để xác định người trúng tuyển theo cơ cấu, tỷ lệ phù hợp với tỷ lệ % về dân số của người DTTS trên địa bàn.

¹⁹⁸ Trong đó, Ủy ban Dân tộc có tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người DTTS tối thiểu là 40% tổng số biên chế được giao; các Bộ, ngành hoặc các Vụ, Ban, tổ chức có tên gọi khác của các Bộ, ngành Trung ương thực hiện chức năng, nhiệm vụ về CTDT có tỷ lệ công chức, viên chức người DTTS tối thiểu là 30% tổng số biên chế được giao; các địa phương có tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người DTTS tham gia vào các cơ quan, tổ chức, đơn vị tối thiểu bằng tỷ lệ người DTTS/tổng dân số của địa phương, tương ứng với tổng số biên chế được giao”

- Bổ sung quy định về việc “Tăng cường ứng dụng, sử dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong triển khai thực hiện CSDT và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT - XH vùng đồng bào DTTS & MN” vào chính sách thông tin - truyền thông.

- Bổ sung quy định về “Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao số lượng, chất lượng đội ngũ trợ giúp viên pháp lý, báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật là người DTTS, biết tiếng DTTS để hỗ trợ kịp thời hỗ trợ pháp lý, phổ biến giáo dục pháp luật cho đối tượng là đồng bào DTTS” vào Chính sách PBGDPL và TGPL.

- Bổ sung quy định về “Xây dựng các mô hình gắn kết quân dân, mô hình giảm nghèo bền vững gắn phát triển KT - XH với xây dựng thể trận phòng thủ và thể trận bảo đảm hậu cần tại các địa bàn chiến lược, vùng đồng bào DTTS & MN” vào chính sách quốc phòng, an ninh.

- Ngoài các nội dung trên, sửa đổi, bổ sung thêm một số cụm từ tại một số điều khoản để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với các quy định của Hiến pháp năm 2013 và hệ chính sách, pháp luật hiện hành có liên quan đến CTDT.

2. Kiến nghị, đề xuất hoàn thiện hệ thống pháp luật về lĩnh vực CTDT, CSDT

Hiện nay, Nghị định số 05 là văn bản QPPL có giá trị pháp lý cao nhất trong lĩnh vực CTDT, quy định các chính sách khung. Tuy nhiên, Nghị định số 05 là văn bản dưới luật, hiệu lực pháp lý thấp nên không đảm bảo cơ chế để triển khai thực hiện các chính sách. Vì vậy, về lâu dài Chính phủ cần nghiên cứu, đề xuất với Quốc hội để xây dựng, ban hành 1 đạo luật về lĩnh vực CTDT nhằm Luật hóa các chính sách quy định tại Nghị định 05 phù hợp với tinh thần của Hiến pháp năm 2013¹⁹⁹ và Luật Tổ chức Quốc hội²⁰⁰ về thẩm quyền quyết định CSDT là của Quốc hội. Còn Chính phủ: i) Xây dựng và trình Quốc hội quyết định CSDT của Nhà nước; ii) Quyết định chính sách cụ thể nhằm bảo đảm thực hiện chính sách các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển; nghiêm cấm mọi hành vi kỳ thị, chia rẽ dân tộc; thực hiện công bằng xã hội giữa các dân tộc, quyền dùng tiếng nói, chữ viết của các dân tộc; giữ gìn bản sắc dân tộc, phát huy phong tục tập quán, truyền thống và văn hóa tốt đẹp của các dân tộc; iii) Quyết định chính sách cụ thể, các biện pháp ưu tiên phát triển toàn diện và tạo điều kiện để các DTTS phát huy nội lực, cùng phát triển với đất nước; xây dựng kết cấu hạ tầng, thực hiện các chương trình, dự án phát triển KT - XH, từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào các DTTS²⁰¹. Do đó, về lâu dài, Chính phủ tổ chức nghiên cứu để đề xuất xây dựng một đạo luật quy định các CSDT vào thời điểm thích hợp, nhằm thể chế

¹⁹⁹ Khoản 5 Điều 70 quy định Quốc hội quyết định CSDT, chính sách tôn giáo của Nhà nước.

²⁰⁰ Khoản 3 Điều 7 quy định Quốc hội quyết định CSDT, chính sách tôn giáo, chính sách cơ bản về đối ngoại của Nhà nước; đồng thời, khoản 1 Điều 69 quy định Hội đồng Dân tộc “Thẩm tra dự án luật, dự án pháp lệnh về CSDT; thẩm tra các dự án khác do Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội giao; thẩm tra việc bảo đảm CSDT trong các dự án luật, pháp lệnh trước khi trình Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội”.

²⁰¹ Điều 16 Luật tổ chức Chính phủ năm 2015.

hóa đầy đủ, toàn diện đường lối, chủ trương của Đảng, các quy định của Hiến pháp về CTDT và CSDT.

3. Một số kiến nghị, đề xuất khác

- Đề nghị Chính phủ, Quốc hội tiếp tục quan tâm chỉ đạo, giám sát và bố trí nguồn lực tổ chức triển khai thực hiện các CSDT, nhất là triển khai thực hiện Đề án tổng thể phát triển KT - XH vùng đồng bào DTTS & MN giai đoạn 2021-2030 và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT - XH vùng đồng bào DTTS & MN giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

- Đề nghị các Bộ, ngành, địa phương tiếp tục rà soát hệ thống chính sách, pháp luật liên quan đến vùng đồng bào DTTS & MN để sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới thay thế đảm bảo tổ chức triển khai thực hiện các CSDT đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn; huy động mọi nguồn lực, nhất là sự tham gia của cộng đồng vào thực hiện các CSDT.

Trên đây là Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị định số 05, Ủy ban Dân tộc báo cáo Thủ tướng Chính phủ để chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Hội đồng Dân tộc của Quốc hội (để b/c);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- UBND các tỉnh, TP. trực thuộc TW;
- Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm;
- Các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm;
- Công thông tin điện tử UBNDT;
- Lưu: VT, PC (03 bản). 30

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Hầu A Lành

	sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn		
10	Quyết định 2356/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2013 ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020	Ủy ban Dân tộc	Thủ tướng Chính phủ
11	Quyết định 2405/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2013 phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 năm 2014 và năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định số 495/QĐ-TTg ngày 8/4/2014)	Ủy ban Dân tộc	Thủ tướng Chính phủ
12	Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2025”	Ủy ban Dân tộc	Thủ tướng Chính phủ
13	Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 10/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt một số chỉ tiêu thực hiện các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015	Ủy ban Dân tộc	Thủ tướng Chính phủ
14	Quyết định 162/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án Sắp xếp, ổn định dân cư cho người di cư tự do từ Lào trở về Nước	Ủy ban Dân tộc	Thủ tướng Chính phủ
15	Quyết định số 203/QĐ-TTg ngày 01/2/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu hoàn thành mục tiêu Chương trình 135 năm 2015	Ủy ban Dân tộc	Thủ tướng Chính phủ
16	Quyết định 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017-2020	Ủy ban Dân tộc	Thủ tướng Chính phủ
17	Quyết định số 2086/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc thiểu số rất ít người giai đoạn 2016 - 2025	Ủy ban Dân tộc	Thủ tướng Chính phủ
18	Quyết định số 50/2016/QĐ-TTg ngày 03/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí xác định thôn đặc biệt khó khăn, xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2020	Ủy ban Dân tộc	Thủ tướng Chính phủ
19	Quyết định số 2561/QĐ-TTg ngày 01/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường vai trò người có uy tín trong vùng dân tộc thiểu số”	Ủy ban Dân tộc	Thủ tướng Chính phủ
20	Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 giai đoạn 2017 – 2020	Ủy ban Dân tộc	Thủ tướng Chính phủ
21	Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 08/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt đề án “Đẩy mạnh công tác	Ủy ban Dân tộc	Thủ tướng Chính phủ

	phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017-2021		
22	Quyết định số 1860/QĐ-TTg ngày 23/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án "Thí điểm cấp ra-đi-ô cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn, biên giới"	Ủy ban Dân tộc	Thủ tướng Chính phủ
23	Quyết định số 1898/QĐ-TTg ngày 28/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án "Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018-2025"	Ủy ban Dân tộc	Thủ tướng Chính phủ
24	Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về "Tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào DTTS"	Ủy ban Dân tộc	Thủ tướng Chính phủ
25	Quyết định số 25/2018/QĐ-TTg ngày 06/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ Quyết định số 102/2009/QĐ-TTg ngày 07/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo ở vùng khó khăn	Ủy ban Dân tộc	Thủ tướng Chính phủ
26	Quyết định số 771/QĐ-TTg ngày 26/06/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Bồi dưỡng kiến thức dân tộc đối với cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2018-2025"	Ủy ban Dân tộc	Thủ tướng Chính phủ
27	Quyết định số 03/2019/QĐ-TTg ngày 15/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí xác định xã, thôn hoàn thiện mục tiêu Dự án 2 (Chương trình 135) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 (được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định số 31/2020/QĐ-TTg ngày 29/9/2020)	Ủy ban Dân tộc	Thủ tướng Chính phủ
28	Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 12/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ Đồng bào dân tộc thiểu số phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số Việt Nam giai đoạn 2019-2025"	Ủy ban Dân tộc	Thủ tướng Chính phủ
29	Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15/02/2020 của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030	Ủy ban Dân tộc	Chính phủ
30	Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg ngày 12/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Tiêu chí phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo trình độ phát triển giai đoạn 2021 - 2025	Ủy ban Dân tộc	Thủ tướng Chính phủ
31	Quyết định số 39/2020/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Tiêu chí xác định các dân tộc	Ủy ban Dân tộc	Thủ tướng Chính phủ

	hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020		
55	Quyết định 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Thủ tướng Chính phủ
56	Quyết định số 2115/QĐ-TTg ngày 07/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành tiêu chí huyện nghèo áp dụng cho giai đoạn 2017 - 2020	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Thủ tướng Chính phủ
57	Quyết định 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Danh sách các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2016-2020 (được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định số 596/QĐ-TTg ngày 25/05/2018)	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Thủ tướng Chính phủ
58	Quyết định 275/QĐ-TTg ngày 07/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các huyện nghèo và huyện thoát nghèo giai đoạn 2018 - 2020 (được sửa đổi theo Quyết định 695/QĐ-TTg ngày 07/8/2018)	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Thủ tướng Chính phủ
59	Quyết định số 27/2019/QĐ-TTg ngày 09/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người lao động tại huyện nghèo đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đến năm 2020	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Thủ tướng Chính phủ
60	Quyết định số 12/2020/QĐ-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ Về thực hiện thí điểm ký quỹ đối với người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình cấp phép việc làm cho lao động nước ngoài của Hàn Quốc	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Thủ tướng Chính phủ
61	Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 (được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định số 32/2020/QĐ-TTg ngày 19/10/2020)	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Thủ tướng Chính phủ
62	Quyết định số 176/QĐ-TTg ngày 05/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động đến năm 2030	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Thủ tướng Chính phủ
63	Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 (sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 08/10/2021)	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Thủ tướng Chính phủ
64	Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 (sửa đổi, bổ sung theo Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021)	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Thủ tướng Chính phủ

65	Quyết định số 36/2021/QĐ-TTg ngày 13/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí xác định huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021 - 2025	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Thủ tướng Chính phủ
66	Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Thủ tướng Chính phủ
67	Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Thủ tướng Chính phủ
68	Quyết định số 353/QĐ-TTg ngày 15/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh sách 74 huyện nghèo thuộc 26 tỉnh, 54 xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo thuộc 12 tỉnh giai đoạn 2021 – 2025	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Thủ tướng Chính phủ
69	Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	Bộ Nội vụ	Chính phủ
70	Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố	Bộ Nội vụ	Chính phủ
71	Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	Bộ Nội vụ	Chính phủ
72	Nghị định số 104/2020/NĐ-CP ngày 04/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 53/2015/NĐ-CP ngày 29/5/2015 của Chính phủ quy định về nghỉ hưu ở tuổi cao hơn đối với cán bộ, công chức	Bộ Nội vụ	Chính phủ
73	Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020, Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Bộ Nội vụ	Chính phủ
74	Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Bộ Nội vụ	Chính phủ

75	Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức	Bộ Nội vụ	Chính phủ
76	Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức	Bộ Nội vụ	Chính phủ
77	Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020, CP ban hành NĐ sửa đổi, bổ sung một số điều của NĐ số 108/2014/NĐ-CP của CP về chính sách tinh giản biên chế và NĐ số 113/2018/NĐ-CP của CP sửa đổi, bổ sung 1 số điều của NĐ số 108/2014/NĐ-CP 2014 của CP về CS tinh giản biên chế	Bộ Nội vụ	Chính phủ
78	Nghị định số 13/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ quy định về đối thoại với thanh niên; cơ chế, chính sách và biện pháp thực hiện chính sách đối với thanh niên từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi	Bộ Nội vụ	Chính phủ
79	Nghị định số 17/2021/NĐ-CP ngày 09/3/2021 của Chính phủ quy định về chính sách đối với thanh niên xung phong, thanh niên tình nguyện	Bộ Nội vụ	Chính phủ
80	Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	Bộ Nội vụ	Chính phủ
81	Quyết định 08/2011/QĐ-TTg ngày 26/1/2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường cán bộ cho các xã thuộc huyện nghèo để thực hiện Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP	Bộ Nội vụ	Thủ tướng Chính phủ
82	Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 16 tháng 01 năm 2014 Phê duyệt Đề án “Tiếp tục củng cố, kiện toàn chính quyền cơ sở vùng Tây Nguyên giai đoạn 2014 - 2020”	Bộ Nội vụ	Thủ tướng Chính phủ
83	Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới	Bộ Nội vụ	Thủ tướng Chính phủ
84	Quyết định số 2282/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình "Tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách giai đoạn 2021 - 2030"	Bộ Nội vụ	Thủ tướng Chính phủ
85	Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày ngày 24/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030	Bộ Nội vụ	Thủ tướng Chính phủ
86	Nghị quyết số 136/NQ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ về giải pháp bố trí đối với Đội viên Đề án thí điểm tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện về các xã	Bộ Nội vụ	Thủ tướng Chính phủ

	tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013 - 2020 sau khi hoàn thành nhiệm vụ		
87	Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý	Bộ Tư pháp	Chính phủ
88	Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật tiếp cận thông tin	Bộ Tư pháp	Chính phủ
89	Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ ban hành Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã	Bộ Tư pháp	Chính phủ
90	Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020, Chính phủ ban hành Nghị định quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến	Bộ Tư pháp	Chính phủ
91	Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung 1 số điều của NĐ số 34/2016/NĐ-CP năm 2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành VBQPPL	Bộ Tư pháp	Chính phủ
92	Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2012 về chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo giai đoạn 2013 - 2020	Bộ Tư pháp	Thủ tướng Chính phủ
93	Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg ngày 8/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo, xã nghèo, thôn bản đặc biệt khó khăn giai đoạn 2016-2020 và hỗ trợ vụ việc tham gia tố tụng có tính chất phức tạp hoặc điển hình.	Bộ Tư pháp	Thủ tướng Chính phủ
94	Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật	Bộ Tư pháp	Thủ tướng Chính phủ
95	Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021	Bộ Tư pháp	Thủ tướng Chính phủ
96	Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08/05/2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước	Bộ Tư pháp	Thủ tướng Chính phủ
97	Quyết định số 36/2020/QĐ-TTg ngày 19/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Thủ tướng Chính phủ ban hành	Bộ Tư pháp	Thủ tướng Chính phủ
98	Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	Bộ Tư pháp	Thủ tướng Chính phủ

99	Nghị định 75/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 09 năm 2015 về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2020	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chính phủ
100	Nghị định số 147/2016/NĐ-CP ngày 02/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2010/NĐ-CP ngày 24/9/2010 về chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chính phủ
101	Nghị định số 168/2016/NĐ-CP ngày 27/12/2016 của Chính phủ quy định về khoán rừng, vườn cây và diện tích mặt nước trong các Ban quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên nông, lâm nghiệp Nhà nước	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chính phủ
102	Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chính phủ
103	Nghị định số 41/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thủy sản; lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi; quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chính phủ
104	Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chính phủ
105	Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chính phủ
106	Nghị định số 58/2018/NĐ-CP ngày 18/4/2018 của Chính phủ về bảo hiểm nông nghiệp	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chính phủ
107	Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về khuyến nông	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chính phủ
108	Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 5/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chính phủ
109	Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ hướng dẫn Luật Lâm nghiệp	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chính phủ
110	Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Chính phủ

111	Nghị quyết số 22/NQ-CP ngày 01/3/2020 của Chính phủ về ổn định dân di cư tự do và quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường	Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Chính phủ
112	Quyết định số 57/QĐ-TTg ngày 09/01/2012 phê duyệt kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011-2020	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thủ tướng Chính phủ
113	Quyết định số 1776/QĐ-TTg ngày 21/11/2012 phê duyệt chương trình bố trí dân cư các vùng: thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2013-2020	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thủ tướng Chính phủ
114	Quyết định số 366/QĐ-TTg ngày 31/3/2012 phê duyệt chương trình MTQG nước sạch và VSMTNT giai đoạn 2012-2015	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thủ tướng Chính phủ
115	Quyết định số 42/2012/QĐ-TTg ngày 08/10/2012 về việc hỗ trợ tổ chức, đơn vị sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số cư trú tại khu vực miền núi, vùng đặc biệt khó khăn	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thủ tướng Chính phủ
116	Quyết định 64/2015/QĐ-TTg sửa đổi Quyết định 42/2012/QĐ-TTg về hỗ trợ tổ chức, đơn vị sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số cư trú tại khu vực miền núi, vùng đặc biệt khó khăn	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thủ tướng Chính phủ
117	Quyết định 342/QĐ-TTg ngày 20/02/2013 sửa đổi một số tiêu chí của Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thủ tướng Chính phủ
118	Quyết định số 2621/QĐ-TTg ngày 31/12/2013 sửa đổi, bổ sung một số mức hỗ trợ phát triển sản xuất quy định tại Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thủ tướng Chính phủ
119	Quyết định số 195/QĐ-TTg ngày 25/01/2014 về giặc giao kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2014 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới (ưu tiên vốn cho các xã đặc biệt khó khăn, biên giới, ATK)	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thủ tướng Chính phủ
120	Quyết định số 18/2014/QĐ-TTg ngày 03/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ Về sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Quyết định số 62/2004/QĐ-TTg ngày 16/4/2004 về tín dụng thực hiện chiến lược Quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thủ tướng Chính phủ
121	Quyết định số 64/2014/QĐ-TTg ngày 18/11/2014 về việc ban hành chính sách đặc thù về di dân, tái định cư các dự án thủy lợi, thủy điện (được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định số 06/2019/QĐ-TTg ngày 01/2/2019)	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thủ tướng Chính phủ
122	Quyết định số 915/QĐ-TTg ngày 02/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Chính sách hỗ trợ để chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng ngô tại vùng trung du miền núi phía Bắc, Bắc Trung bộ, đồng bằng sông Cửu Long, duyên hải Nam trung bộ và Tây nguyên	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thủ tướng Chính phủ

123	Quyết định 985/QĐ-TTg ngày 01/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ lương thực cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thủ tướng Chính phủ
124	Quyết định 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thủ tướng Chính phủ
125	Quyết định số 419/QĐ-TTg ngày 05/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình quốc gia về giảm phát thải khí nhà kính thông qua hạn chế mất và suy thoái rừng; bảo tồn, nâng cao trữ lượng các - bon và quản lý bền vững tài nguyên rừng đến năm 2030	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thủ tướng Chính phủ
126	Quyết định 1760/QĐ-TTg ngày 10/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh, bổ sung quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thủ tướng Chính phủ
127	Quyết định số 61/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới trên địa bàn 27 xã khu vực biên giới tỉnh Nghệ An, nhằm phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh - quốc phòng giai đoạn 2018 - 2020	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thủ tướng Chính phủ
128	Quyết định 461/QĐ-TTg ngày 27/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển 15.000 hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp hoạt động có hiệu quả đến năm 2020	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thủ tướng Chính phủ
129	Quyết định số 465/QĐ-TTg ngày 02/05/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới các xã CT 229, xã còn tiềm ẩn nguy cơ mất an ninh trật tự, an toàn xã hội và các xã khó khăn đạt từ 05 tiêu chí nông thôn mới trở xuống trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, giai đoạn 2018-2020	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thủ tướng Chính phủ
130	Quyết định số 490/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mỗi xã 1 sản phẩm giai đoạn 2018-2020	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thủ tướng Chính phủ
131	Quyết định 712/QĐ-TTg ngày 12/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình hành động Quốc gia "Không còn nạn đói" ở Việt Nam đến năm 2025	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thủ tướng Chính phủ
132	Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thủ tướng Chính phủ
133	Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thủ tướng Chính phủ

134	Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới; quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thủ tướng Chính phủ
135	Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thủ tướng Chính phủ
136	Nghị định 45/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ về lệ phí trước bạ (Các trường hợp được miễn lệ phí trước bạ: Nhà ở, đất ở của hộ nghèo; nhà ở, đất ở, của người dân tộc thiểu số ở các xã, phường, thị trấn thuộc vùng khó khăn; nhà ở, đất ở của hộ gia đình, cá nhân ở các xã thuộc Chương trình phát triển ktxh các xã đặc biệt khó khăn, miền núi, vùng sâu, vùng xa; nhà ở, đất ở của hộ gia đình, cá nhân đồng bào dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên)	Bộ Tài chính	Chính phủ
137	Quyết định số 33/2013/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2013 về việc tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ di dân thực hiện định canh định cư cho đồng bào dân tộc thiểu số đến năm 2015	Bộ Tài chính	Thủ tướng Chính phủ
138	Quyết định 705/QĐ-TTg ngày 08/5/2013 về việc nâng mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng người thuộc hộ gia đình cận nghèo	Bộ Tài chính	Thủ tướng Chính phủ
139	Quyết định 36/2013/QĐ-TTg ngày 18/6/2013 về Chính sách hỗ trợ gạo cho học sinh tại các trường ở khu vực có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn	Bộ Tài chính	Thủ tướng Chính phủ
140	Quyết định 1196/QĐ-TTg ngày 19/7/2013 điều chỉnh mức cho vay đối với học sinh, sinh viên	Bộ Tài chính	Thủ tướng Chính phủ
141	Quyết định số 09/2016/QĐ-TTg ngày 02/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên Y khoa sau khi đã tốt nghiệp, trong thời gian thực hành tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để được cấp chứng chỉ hành nghề	Bộ Tài chính	Thủ tướng Chính phủ
142	Quyết định số 751/QĐ-TTg ngày 30/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về điều chỉnh định mức cho vay đối với học sinh, sinh viên	Bộ Tài chính	Thủ tướng Chính phủ
143	Quyết định số 23/2020/QĐ-TTg ngày 14/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc điều chuyển, tiếp nhận vốn, tài sản và hoàn trả vốn đối với các dự án cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo giai đoạn 2013 - 2020	Bộ Tài chính	Thủ tướng Chính phủ

144	Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Chính phủ
145	Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 04/5/2018 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Chính phủ
146	Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế (khoản 2 và 3 Điều 66 Nghị định số 82/2018/NĐ-CP bị bãi bỏ bởi Điều 110 Nghị định 131/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư)	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Chính phủ
147	Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và HD thi hành 1 số điều Luật Đầu tư	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Chính phủ
148	Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Chính phủ
149	Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Chính phủ
150	Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Chính phủ
151	Nghị quyết 134/NQ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Kết luận 70-KL/TW về tiếp tục thực hiện Nghị quyết về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Chính phủ
152	Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 30/8/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021 -2025 thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Chính phủ
153	Quyết định số 2406/QĐ-TTg ngày 18 tháng 12 năm 2011 Ban hành Danh mục các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2012-2015	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Thủ tướng Chính phủ
154	Quyết định 826/QĐ-TTg năm 2013 sửa đổi Quyết định 2406/QĐ-TTg về danh mục các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2012 - 2015 và các Quyết định ban hành Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2012-2015	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Thủ tướng Chính phủ
155	Quyết định số 29/2013/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 về một số chính sách hỗ trợ giải quyết đất ở và giải quyết việc làm cho đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, đời sống khó	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Thủ tướng Chính phủ

	khăn vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2013-2015		
156	Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 21/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới tại vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016 - 2020”	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Thủ tướng Chính phủ
157	Quyết định 886/QĐ-TTg ngày 16/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Thủ tướng Chính phủ
158	Quyết định số 936/QĐ-TTg ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt chương trình mục tiêu phát triển văn hóa giai đoạn 2016 – 2020	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Thủ tướng Chính phủ
159	Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính Phủ ban hành một số chính sách bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với công ty lâm nghiệp	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Thủ tướng Chính phủ
160	Quyết định số 775/QĐ-TTg ngày 27/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chương trình mục tiêu giáo dục vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn giai đoạn 2016 – 2020	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Thủ tướng Chính phủ
161	Quyết định 1205/QĐ-TTg ngày 19/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ Về việc điều chỉnh mức vay tín dụng tối đa thực hiện chiến lược quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Thủ tướng Chính phủ
162	Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 (Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 19/10/2020)	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Thủ tướng Chính phủ
163	Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của NQ số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách NN giai đoạn 2021-2025	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Thủ tướng Chính phủ
164	Quyết định số 1945/QĐ-TTg ngày 18/11/2021 về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Thủ tướng Chính phủ
165	Nghị định 74/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 sửa đổi Nghị định 49/2010/NĐ-CP Quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010-2011 đến năm học 2014-2015	Bộ giáo dục và Đào tạo	Chính phủ
166	Nghị định 19/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 02 năm 2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 61/2006/NĐ-CP về chính sách đối với nhà giáo,	Bộ giáo dục và Đào tạo	Chính phủ

	CBQLGD công tác ở trường chuyên biệt, vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn		
167	Nghị định 49/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2015 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 134/2006/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2006 quy định chế độ cử tuyển vào các cơ sở giáo dục trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Bộ giáo dục và Đào tạo	Chính phủ
168	Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 quy định về cơ chế, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021	Bộ giáo dục và Đào tạo	Chính phủ
169	Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn	Bộ giáo dục và Đào tạo	Chính phủ
170	Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ về quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục	Bộ giáo dục và Đào tạo	Chính phủ
171	Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người	Bộ giáo dục và Đào tạo	Chính phủ
172	Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục	Bộ giáo dục và Đào tạo	Chính phủ
173	Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non	Bộ giáo dục và Đào tạo	Chính phủ
174	Nghị định số 110/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chế độ khen thưởng đối với HS, SV, HV đoạt giải trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế	Bộ giáo dục và Đào tạo	Chính phủ
175	Nghị định số 141/2020/NĐ-CP ngày 08/12/2020 của Chính phủ Quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số	Bộ giáo dục và Đào tạo	Chính phủ
176	Nghị định số 77/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ quy định về chế độ phụ cấp thâm niên nhà giáo	Bộ giáo dục và Đào tạo	Chính phủ
177	Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo	Bộ giáo dục và Đào tạo	Chính phủ
178	Quyết định 60/2011/QĐ-TTg ngày 26 tháng 10 năm 2011 về một số chính sách pháp triển giáo dục mầm non giai đoạn 2011-2015	Bộ giáo dục và Đào tạo	Thủ tướng Chính phủ

179	Quyết định 1640/QĐ-TTg ngày 21 tháng 9 năm 2011 phê duyệt đề án củng cố và phát triển hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú giai đoạn 2011-2015	Bộ giáo dục và Đào tạo	Thủ tướng Chính phủ
180	Quyết định 12/2013/QĐ-TTg ngày 24/01/2013 quy định chính sách hỗ trợ học sinh trung học phổ thông ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	Bộ giáo dục và Đào tạo	Thủ tướng Chính phủ
181	Quyết định 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại cơ sở giáo dục đại học	Bộ giáo dục và Đào tạo	Thủ tướng Chính phủ
182	Quyết định số 629/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2013 phê duyệt Đề án "Xóa mù chữ đến năm 2020"	Bộ giáo dục và Đào tạo	Thủ tướng Chính phủ
183	Quyết định 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp	Bộ giáo dục và Đào tạo	Thủ tướng Chính phủ
184	Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 phê duyệt đề án "tăng cường tiếng việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng năm 2025	Bộ giáo dục và Đào tạo	Thủ tướng Chính phủ
185	Quyết định số 1317/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030"	Bộ giáo dục và Đào tạo	Thủ tướng Chính phủ
186	Quyết định số 1660/QĐ-TTg ngày 02/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025	Bộ giáo dục và Đào tạo	Thủ tướng Chính phủ
187	Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 27/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Chương trình "Nâng cao chất lượng dạy học các môn tiếng dân tộc thiểu số trong chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2021 - 2030"	Bộ giáo dục và Đào tạo	Thủ tướng Chính phủ
188	Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin	Bộ Thông tin và Truyền thông	Chính phủ
189	Quyết định số 1212/QĐ-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2012 Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia đưa thông tin về cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo giai đoạn 2012 - 2015	Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Thủ tướng Chính phủ
190	Quyết định số 1939/QĐ-TTg ngày 28/10/2014 Phê duyệt Quy hoạch phát triển hệ thống thông tin và truyền thông các vùng biên giới biển, vùng biển, đảo Việt Nam đến năm 2020	Bộ Thông tin và Truyền thông	Thủ tướng Chính phủ
191	Quyết định 1168/QĐ-TTg ngày 24/7/2015 Phê duyệt Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020	Bộ Thông tin và Truyền thông	Thủ tướng Chính phủ

192	Quyết định 219/QĐ-TTg ngày 21/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ thông tin tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo giai đoạn 2019-2021	Bộ Thông tin và Truyền thông	Thủ tướng Chính phủ
193	Quyết định 467/QĐ-TTg ngày 25/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tích hợp chính sách hỗ trợ thông tin, tuyên truyền cho hộ nghèo, đồng bào dân tộc ít người, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới và hải đảo	Bộ Thông tin và Truyền thông	Thủ tướng Chính phủ
194	Nghị định số 39/2015/NĐ-CP ngày 27/4/2015 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ cho phụ nữ thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số	Bộ Y tế	Chính phủ
195	Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Bảo hiểm Y tế	Bộ Y tế	Chính phủ
196	Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới	Bộ Y tế	Thủ tướng Chính phủ
197	Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2012 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về khám, chữa bệnh cho người nghèo	Bộ Y tế	Thủ tướng Chính phủ
198	Quyết định số 1340/QĐ-TTg ngày 08/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình sửa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và tiểu học đến năm 2020	Bộ Y tế	Thủ tướng Chính phủ
199	Quyết định 1679/QĐ-TTg ngày 22/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030	Bộ Y tế	Thủ tướng Chính phủ
200	Quyết định số 02/QĐ-TTg ngày 05/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045	Bộ Y tế	Thủ tướng Chính phủ
201	Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn (được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 116/2018/NĐ-CP ngày 7/9/2018)	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Thủ tướng Chính phủ
202	Quyết định số 15/2013/QĐ-TTg ngày 23/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với hộ cận nghèo	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Thủ tướng Chính phủ
203	Quyết định 29/2014/QĐ-TTg ngày 26/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ về Tín dụng đối với hộ gia đình	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Thủ tướng Chính phủ

	và người nhiễm HIV, người sau cai nghiện ma túy, người điều trị cai nghiện các dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, người bán dâm hoàn lương (được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định số 02/2020/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2020)		
204	Quyết định số 28/2015/QĐ-TTg ngày 21/07/2015 Về tín dụng đối với hộ mới thoát nghèo (được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định số 02/2021/QĐ-TTg ngày 21/01/2021)	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Thủ tướng Chính phủ
205	Quyết định số 307/QĐ-TTg ngày 26/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về điều chỉnh mức vốn cho vay quy định tại Quyết định số 92/2009/QĐ-TTg ngày 08/7/2009 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với thương nhân hoạt động thương mại tại vùng khó khăn	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Thủ tướng Chính phủ
206	Quyết định 750/QĐ-TTg ngày 1/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về điều chỉnh giảm lãi suất cho vay đối với một số chương trình tín dụng chính sách tại Ngân hàng Chính sách xã hội	Ngân hàng Chính sách xã hội	Thủ tướng Chính phủ
207	Quyết định 09/2016/QĐ-TTg ngày 02/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên Y khoa sau khi đã tốt nghiệp, trong thời gian thực hành tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để được cấp chứng chỉ hành nghề	Ngân hàng Chính sách xã hội	Thủ tướng Chính phủ
208	Quyết định số 306/QĐ-TTg ngày 26/2/2016 của Thủ tướng Chính phủ về điều chỉnh mức cho vay đối với hộ gia đình sản xuất, kinh doanh tại vùng khó khăn	Ngân hàng Chính sách xã hội	Thủ tướng Chính phủ
209	Quyết định số 307/QĐ-TTg ngày 26/2/2016 của Thủ tướng Chính phủ về điều chỉnh mức cho vay đối với thương nhân hoạt động thương mại tại vùng khó khăn	Ngân hàng Chính sách xã hội	Thủ tướng Chính phủ
210	Quyết định số 05/2022/QĐ-TTg ngày 23/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên	Ngân hàng Chính sách xã hội	Thủ tướng Chính phủ
211	Quyết định 09/2012/QĐ-TTg ngày 10/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ Sửa đổi một số điều tại Quyết định số 204/2005/QĐ-TTg ngày 15/8/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh, bổ sung đối tượng và cơ chế vay vốn xây dựng nhà ở thuộc Chương trình xây dựng cụm, tuyến dân cư và nhà ở vùng thường xuyên ngập lụt Đồng bằng Sông Cửu Long	Bộ Xây dựng	Thủ tướng Chính phủ
212	Quyết định số 716/2012/QĐ-TTg ngày 14/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thí điểm giải pháp hỗ trợ hộ nghèo nâng cao điều kiện an toàn chỗ	Bộ Xây dựng và Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh	Thủ tướng Chính phủ

	ở, ứng phó với lũ, lụt vùng Bắc Trung bộ và duyên hải miền Trung	niên Cộng sản Hồ Chí Minh	
213	Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg ngày 28/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung	Bộ Xây dựng	Thủ tướng Chính phủ
214	Quyết định 33/2015/QĐ-TTg ngày 10 tháng 08 năm 2015 về chính sách hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2011 - 2015 (chương trình hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở theo Quyết định số 167/2008/QĐ-TTg giai đoạn 2)	Bộ Xây dựng	Thủ tướng Chính phủ
215	Quyết định số 714/QĐ-TTg ngày 14/06/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt, điều chỉnh, bổ sung một số cơ chế, chính sách thuộc Chương trình xây dựng cụm, tuyến dân cư và nhà ở vùng ngập lũ đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2018-2020 (được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định số 319/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ)	Bộ Xây dựng	Thủ tướng Chính phủ
216	Quyết định số 2529/QĐ-TTg ngày 31/12/2015 Phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình xây dựng cầu dân sinh đảm bảo an toàn giao thông vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2014 – 2020	Bộ Giao thông vận tải	Thủ tướng Chính phủ
217	Quyết định số 1747/QĐ-TTg ngày 13 tháng 10 năm 2015 Phê duyệt “Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2025”	Bộ Khoa học và Công nghệ	Thủ tướng Chính phủ
218	Quyết định số 04/2021/QĐ-TTg ngày 29/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia	Bộ Khoa học và Công nghệ	Thủ tướng Chính phủ
219	Nghị định số 14/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết về hoạt động thương mại biên giới	Bộ Công thương	Chính phủ
220	Quyết định số 2081/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2013 Phê duyệt Chương trình cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo giai đoạn 2013 - 2020	Bộ Công thương	Thủ tướng Chính phủ
221	Quyết định 28/2014/QĐ-TTg ngày 7/4/2014 và Quyết định 60/2014/QĐ-TTg ngày 30/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ về quy định cơ cấu biểu bán lẻ điện và quy định tiêu chí hộ chính sách xã hội được hỗ trợ tiền điện	Bộ Công thương	Thủ tướng Chính phủ
222	Quyết định số 1881/QĐ-TTg ngày 20/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình khuyến công quốc gia giai đoạn 2021 – 2025	Bộ Công thương	Thủ tướng Chính phủ
223	Quyết định 386/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển thị trường	Bộ Công thương	Thủ tướng Chính phủ

	trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”		
224	Quyết định số 1162/QĐ-TTg ngày 13/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo giai đoạn 2021 – 2025	Bộ Công thương	Thủ tướng Chính phủ
225	Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh	Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch	Chính phủ
226	Nghị định số 22/2018/NĐ-CP ngày 23/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật sở hữu trí tuệ năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ năm 2009 về quyền tác giả, quyền liên quan	Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch	Chính phủ
227	Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/08/2018 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội	Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch	Chính phủ
228	Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh	Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch	Chính phủ
229	Nghị định số 23/2019/NĐ-CP ngày 26/02/2019 của Chính phủ về hoạt động triển lãm	Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch	Chính phủ
230	Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18/8/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện	Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch	Chính phủ
231	Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn	Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch	Chính phủ
232	Quyết định số 1270/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2011 Phê duyệt Đề án “Bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam đến năm 2020”	Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch	Thủ tướng Chính phủ
233	Quyết định 2493/QĐ-TTg ngày 22/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ năm phê duyệt Đề án Kiểm kê, sưu tầm, bảo quản, trưng bày, tuyên truyền di sản văn hóa truyền thống điển hình của các dân tộc thiểu số Việt Nam, giai đoạn 2017-2020	Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch	Thủ tướng Chính phủ
234	Quyết định 329/QĐ-TTg ngày 15/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch	Thủ tướng Chính phủ
235	Quyết định 586/QĐ-TTg ngày 03/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Chính sách đặc thù hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đầu tư cơ sở vật chất cho hoạt động tuyên truyền, phổ biến phim tới vùng sâu,	Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch	Thủ tướng Chính phủ

	vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng biên giới, hải đảo, vùng đặc biệt khó khăn"		
236	Quyết định số 586/QĐ-TTg ngày 03/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án chính sách đặc thù từ ngân sách nhà nước đầu tư cơ sở vật chất cho hoạt động tuyên truyền, phổ biến phim tới vùng sâu, vùng xa, vùng DTTS, vùng biên giới, hải đảo, vùng ĐBKK	Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch	Thủ tướng Chính phủ
237	Quyết định số 2162/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 phê duyệt "Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch vùng Tây nguyên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030"	Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch	Thủ tướng Chính phủ
238	Quyết định số 1558/QĐ-TTg ngày 5/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam"	Ủy ban Toàn quốc Liên hiệp các hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam	Thủ tướng Chính phủ
239	Nghị định số 167/2018/NĐ-CP ngày 26/12/2018 của Chính phủ quy định việc hạn chế khai thác nước dưới đất	Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;	Chính phủ
240	Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai	Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường	Chính phủ
241	Nghị định số 164/2018/NĐ-CP ngày 21/12/2018 của Chính phủ về kết hợp quốc phòng với kinh tế- xã hội và kinh tế - xã hội với quốc phòng (Khoản 1 Điều 8 của Nghị định 164/2018/NĐ-CP được sửa đổi bởi Nghị định 22/2021/NĐ-CP ngày 09/3/2021 của Chính phủ về khu kinh tế quốc phòng	Bộ Quốc phòng	Chính phủ
242	Nghị định số 02/2019/NĐ-CP ngày 02/01/2019 của Chính phủ về phòng thủ dân sự	Bộ Quốc phòng	Chính phủ
243	Nghị định số 21/2019/NĐ-CP ngày 22/2/2019 của Chính phủ về khu vực phòng thủ	Bộ Quốc phòng	Chính phủ
244	Nghị định số 78/2020/NĐ-CP ngày 06/7/2020 của Chính phủ ban hành Nghị định về sĩ quan dự bị Quân đội nhân dân Việt Nam	Bộ Quốc phòng	Chính phủ
245	Nghị định số 22/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ về Khu kinh tế - quốc phòng	Bộ Quốc phòng	Chính phủ
246	Quyết định 1529/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt dự án "Tăng cường trí thức trẻ tình nguyện đến công tác tại các khu kinh tế - quốc phòng" đến hết năm 2030"	Bộ Quốc phòng	Thủ tướng Chính phủ
247	Nghị quyết số 40/NQ-CP ngày 10/5/2017 Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2017		Chính phủ
248	Nghị quyết 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai		Chính phủ
249	Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 10/3/2020 Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 02 năm 2020		Chính phủ

250	Quyết định số 23/2020/QĐ-TTg ngày 14/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc điều chuyển, tiếp nhận vốn, tài sản và hoàn trả vốn đối với các dự án cấp điện nông thôn	Tập đoàn Điện lực VN	Thủ tướng Chính phủ
251	Quyết định 1573/QĐ-TTg ngày 9/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới vùng đồng bào dân tộc thiểu số, khu vực biên giới tỉnh Điện Biên, nhằm phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh, quốc phòng giai đoạn 2016-2020	UBND tỉnh Điện Biên	Thủ tướng Chính phủ
II. Thông tư, Thông tư liên tịch của các Bộ, ngành			
252	Thông tư liên tịch số 02/2012/TTLT-UBND-BTTTT-BVHTTDL ngày 13 tháng 12 năm 2012 hướng dẫn thực hiện Quyết định 2472/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ	Ủy ban Dân tộc	Ủy ban Dân tộc, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
253	Thông tư số 02/2013/TT-UBND ngày 24 tháng 06 năm 2013 Hướng dẫn thực hiện một số điều Quyết định số 54/2012/QĐ-TTg ngày 04/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành chính sách cho vay vốn phát triển sản xuất đối với hộ dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn giai đoạn 2012-2015	Ủy ban Dân tộc	Ủy ban Dân tộc
254	Thông tư số 03/2013/TT-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2013 Hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 29/2013/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ giải quyết đất ở và giải quyết việc làm cho đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, đời sống khó khăn vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2013-2015	Ủy ban Dân tộc	Ủy ban Dân tộc
255	Thông tư liên tịch số 04/2013/TTLT-UBND-BTC-BTNMT ngày 18 tháng 11 năm 2013 hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 755/QĐ-TTg ngày 20 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn	Ủy ban Dân tộc	Ủy ban Dân tộc, Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường
256	Thông tư liên tịch số 05/2013/TTLT-UBND-NNPTNT-KHĐT-TC-XD ngày 18 tháng 11 năm 2013 hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 551/QĐ-TTg ngày 04/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình 135 về hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các thôn, bản đặc biệt khó khăn	Ủy ban Dân tộc	Ủy ban Dân tộc, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng
257	Thông tư liên tịch số 06/2013/TTLT-UBND-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2013 Hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 33/2013/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6	Ủy ban Dân tộc	Ủy ban Dân tộc, Bộ Tài chính

	năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ di dân thực hiện định canh định cư cho đồng bào dân tộc thiểu số đến năm 2015		
258	Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2014 Quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện Chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	Ủy ban Dân tộc	Ủy ban Dân tộc, Bộ Tài chính
259	Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-UBND-BTTTT-BVHTTDL ngày 15/10/2014 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 02/2012/TTLT-UBND-BTTTT-BVHTTDL ngày 13 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện Quyết định số 2472/QĐ-TTg và Quyết định số 1977/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ	Ủy ban Dân tộc	Bộ Thông tin và Truyền thông- Ủy ban Dân tộc-Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
260	Thông tư liên tịch số 07/2014/TTLT-UBND-BNV ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về công tác dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện	Ủy ban Dân tộc	Ủy ban Dân tộc, Bộ Nội vụ
261	Thông tư số 01/2015/TT-UBND ngày 23/07/2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc quy định về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban Dân tộc	Ủy ban Dân tộc	Ủy ban Dân tộc
262	Thông tư số 02/2015/TT-UBND ngày 30/11/2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong hệ thống cơ quan công tác dân tộc	Ủy ban Dân tộc	Ủy ban Dân tộc
263	Thông tư số 01/2017/TT-UBND ngày 10/5/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc quy định chi tiết Dự án 2 (Chương trình 135) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020	Ủy ban Dân tộc	Ủy ban Dân tộc
264	Thông tư số 02/2017/TT-UBND ngày 10/5/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017-2020	Ủy ban Dân tộc	Ủy ban Dân tộc
265	Thông tư số 02/2018/TT-UBND ngày 05/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc quy định chế độ báo cáo thống kê công tác dân tộc	Ủy ban Dân tộc	Ủy ban Dân tộc
266	Thông tư số 01/2019/TT-UBND ngày 31/5/2019 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc quy định chế độ báo cáo công tác dân tộc	Ủy ban Dân tộc	Ủy ban Dân tộc

267	Thông tư số 03/2019/TT-UBND ngày 25/12/2019 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê công tác dân tộc	Ủy ban Dân tộc	Ủy ban Dân tộc
268	Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBND phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn (ĐBKK) vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2025	Ủy ban Dân tộc	Ủy ban Dân tộc
269	Thông tư liên tịch số 02/2014/TTLT-BNV-UBND ngày 11/9/2014 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Chính sách cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số quy định tại Điều 11 Nghị định 05/2011/NĐ-CP	Bộ Nội vụ	Bộ Nội vụ, Ủy ban Dân tộc
270	Thông tư 01/2018/TT-BNV ngày 08/01/2018 của Bộ Nội vụ hướng dẫn Nghị định 101/2017/NĐ-CP về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	Bộ Nội vụ	Bộ Nội vụ
271	Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch CC chuyên ngành HC và CC chuyên ngành văn thư	Bộ Nội vụ	Bộ Nội vụ
272	Thông tư liên tịch số 01/2012/TTLT-BTP-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2012 hướng dẫn trợ giúp pháp lý đối với người dân tộc thiểu số (hướng dẫn thực hiện Điều 18 của Nghị định 05)	Bộ Tư pháp	Bộ Tư pháp, Ủy ban Dân tộc
273	Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và ND số 123/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch	Bộ Tư pháp	Bộ Tư pháp
274	Thông tư liên tịch số 10/2013/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 01/02/2013 hướng dẫn quản lý, sử dụng vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước thực hiện Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011-2020	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư
275	Thông tư 46/2014/TT-BNNPTNT ngày 5/12/2014 hướng dẫn thực hiện một số nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất quy định tại Quyết định 551/QĐ-TTg ngày 4/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình 135 về hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các thôn, bản đặc biệt khó khăn.	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
276	Thông tư 52/2014/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2014 hướng dẫn thực hiện một số nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất quy định tại Quyết định 2621/QĐ-TTg ngày 31/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

277	Thông tư số 09/2017/TT-BNNPTNT ngày 17/4/2017 Hướng dẫn phân loại và đánh giá hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
278	Thông tư số 18/2017/TT-BNNPTNT ngày 9/10/2017 Hướng dẫn một số nội dung thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
279	Thông tư 21/2017/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn thực hiện Quyết định 886/QĐ-TTg về Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
280	Thông tư số 13/2019/TT-BNNPTNT ngày 25/10/2019 quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
281	Thông tư số 02/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/2/2020 Quy định tiêu chí kinh tế trang trại	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
282	Thông tư số 02/2021/TT-BNNPTNT ngày 07/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn xây dựng KH phòng, chống thiên tai các cấp ở địa phương	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
283	Thông tư liên tịch số 22/2011/TTLT-BTC-BKHCN ngày 21/2/2011 liên tịch hướng dẫn quản lý tài chính đối với các dự án được Nhà nước hỗ trợ kinh phí	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ
284	Thông tư liên tịch 101/2011/TTLT-BTC-BKHCN ngày 08/7/2011 hướng dẫn quản lý tài chính đối với Chương trình Hỗ trợ ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ phục vụ phát triển kinh tế-xã hội nông thôn và miền núi giai đoạn 2011-2015	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và công nghệ
285	Thông tư liên tịch 40/2013/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 10/4/2013 hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2012-2015	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo
286	Thông tư liên tịch 131/2011/TTLT-BTC-BKHĐT-BTTTT ngày 22/9/2011 hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia đưa thông tin về cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới và hải đảo năm 2011	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Thông tin và Truyền thông
287	Thông tư liên tịch số 225/2012/TTLT-BTC-BKHĐT-BTTTT ngày 19/8/2013 hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia đưa thông tin về cơ sở miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo giai đoạn 2012-2015.	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Thông tin và Truyền thông

288	Thông tư liên tịch số 80/2013/TTLT/BTC-BNNPTNN ngày 14/6/2013 của hướng dẫn nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
289	Thông tư liên tịch số 100/2013/TTLT-BTC-BNNPTNT ngày 26/7/2013 hướng dẫn thực hiện một số Điều của Quyết định số 24/2012/QĐ-TTg ngày 01/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý, sử dụng nguồn vốn sự nghiệp ngân sách nhà nước chi cho đầu tư phát triển rừng đặc dụng	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
290	Thông tư liên tịch 24/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 17 tháng 2 năm 2014 hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Quyết định 59/2012/QĐ-TTg về chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại xã nghèo giai đoạn 2013-2020	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp
291	Thông tư liên tịch 35/2014/TTLT-BTC-BGDĐT ngày 15/10/2014 hướng dẫn thực hiện Quyết định 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số tại các cơ sở giáo dục Đại học	Bộ Tài chính	Bộ Giáo dục và Đào tạo
292	Thông tư liên tịch 93/2016/TTLT-BTC-BNNPTNT hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Nghị định 75/2015/NĐ-CP về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
293	Thông tư liên tịch số 07/2016/TTLT-BYT-BTC-BLĐTBXH ngày 15/4/2016 của Bộ Tài chính, Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết Nghị định số 39/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ cho phụ nữ thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính, Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
294	Thông tư 203/2011/TT-BTC ngày 30/12/2011 hướng dẫn hỗ trợ tổ chức, đơn vị sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số cư trú hợp pháp tại các tỉnh Tây Nguyên theo Quyết định số 75/2010/QĐ-TTg ngày 29/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
295	Thông tư 166/2012/TT-BTC ngày 09/10/2012 quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn giai đoạn 2012-2015	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
296	Thông tư 46/2012/TT-BCT ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Công thương hướng dẫn Nghị định	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính

	45/2012/NĐ-CP về khuyến công (được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 20/2017/TT-BCT ngày 29/9/2017)		
297	Thông tư 36/2013/TT-BCT ngày 27/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định về xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý kinh phí khuyến công quốc gia (được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 17/2018/TT-BCT ngày 10/7/2018)	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
298	Thông tư 52/2013/TT-BTC ngày 03/5/2013 hướng dẫn tổ chức, đơn vị sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số tại khu vực miền núi, vùng đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 42/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
299	Thông tư 144/2013/TT-BTC ngày 21/10/2013 hướng dẫn quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện xuất bản, phát hành Báo "Dân tộc và miền núi" song ngữ giai đoạn 2013-2015	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
300	Thông tư 68/2014/TT-BTC ngày 21/5/2014 hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án thí điểm tuyển chọn tri thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013-2020	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
301	Thông tư số 59/2016/TT-BTC ngày 25/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
302	Thông tư 81/2016/TT-BTC hướng dẫn cơ chế hỗ trợ lãi suất do thực hiện chính sách tín dụng theo Nghị định 75/2015/NĐ-CP về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020 do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
303	Thông tư số 160/2016/TT-BTC ngày 25/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
304	Thông tư số 161/2016/TT-BTC ngày 25/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt Nam.	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
305	Thông tư số 162/2016/TT-BTC ngày 25/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thư viện áp dụng tại Thư viện Quốc gia Việt Nam	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
306	Thông tư số 163/2016/TT-BTC ngày 25/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu,	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính

	nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan Bảo tàng Lịch sử quốc gia		
307	Thông tư số 181/2016/TT-BTC ngày 07/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
308	Thông tư số 182/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan di tích lịch sử Dinh Độc Lập	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
309	Thông tư số 204/2016/TT-BTC ngày 9/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan Bảo tàng Yersin	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
310	Thông tư số 205/2016/TT-BTC ngày 9/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm quan Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
311	Thông tư số 206/2016/TT-BTC ngày 9/11/2016 Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí thăm quan các Vườn quốc gia Bạch Mã, Cúc Phương, Ba Vì, Tam Đảo, Yokdon, Cát Tiên	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
312	Thông tư số 259/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí xác minh giấy tờ tài liệu, lệ phí cấp Giấy phép hoạt động đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
313	Thông tư số 301/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
314	Thông tư số 348/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý tài chính thực hiện “Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 – 2025	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
315	Thông tư số 349/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thanh toán, quyết toán nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
316	Thông tư số 15/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
317	Thông tư số 58/2017/TT-BTC ngày 13/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số chính sách hỗ trợ tài chính cho tổ chức, đơn vị sử dụng lao động là	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính

	người dân tộc thiểu số tại khu vực miền núi, vùng đặc biệt khó khăn		
318	Thông tư số 80/2017/TT-BTC ngày 02/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định giá trị quyền sử dụng đất, tiền thuê đất, tài sản gắn liền với đất được hoàn trả khi Nhà nước thu hồi đất và việc quản lý, sử dụng số tiền bồi thường tài sản do Nhà nước giao quản lý sử dụng, số tiền hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nhưng không được bồi thường về đất	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
319	Thông tư số 99/2017/TT-BTC ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định về quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện chính sách cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn giai đoạn 2017-2018	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
320	Thông tư số 105/2017/TT-BTC ngày 05/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính thực hiện Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017-2020	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
321	Thông tư số 86/2018/TT-BTC ngày 18/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Giáo dục vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn giai đoạn 2016 - 2020	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
322	Thông tư số 100/2018/TT-BTC ngày 01/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính bãi bỏ điểm đ khoản 1 Điều 7 Thông tư số 15/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 02 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
323	Thông tư số 59/2019/TT-BTC ngày 30/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí cấp Căn cước công dân	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
324	Thông tư số 73/2019/TT-BTC ngày 21/10/2019 của Bộ Tài chính Quy định về quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách cấp ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn giai đoạn 2019-2021	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
325	Thông tư số 80/2019/TT-BTC ngày 15/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thủ tục hải quan, quản lý thuế, phí và lệ phí đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo Nghị định số 14/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2018 của	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính

	Chính phủ quy định chi tiết về hoạt động thương mại biên giới		
326	Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
327	Thông tư số 59/2020/TT-BTC ngày 18/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động trợ giúp pháp lý	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
328	Thông tư số 71/2020/TT-BTC ngày 30/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2021-2023.	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
329	Thông tư số 92/2020/TT-BTC ngày 13/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí hòa giải, đối thoại tại Tòa án	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
330	Thông tư số 103/2020/TT-BTC ngày 26/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính bãi bỏ một số VBQPPL do Bộ trưởng Bộ TC ban hành và liên tịch ban hành trong lĩnh vực thuế, quản lý tài sản công và quản lý nợ công.	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
331	Thông tư số 109/2020/TT-BTC ngày 25/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2021	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
332	Thông tư số 24/2021/TT-BTC ngày 31/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong chăn nuôi.	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
333	Thông tư số 44/2021/TT-BTC ngày 18/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về khung giá, nguyên tắc, phương pháp xác định giá nước sạch sinh hoạt	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
334	Thông tư số 61/2021/TT-BTC ngày 26/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2022-2024	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính
335	Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ sơ cấp	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
336	Thông tư số 43/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo thường xuyên	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
337	Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT- BLĐTBXH-BGDĐT-BTC ngày 06/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách nội trú quy định tại Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính

	Chính phủ về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp		
338	Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định quy chế tuyển sinh, xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2019/ TT-BLĐTBXH)	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
339	Thông tư số 11/2017/TT-BLĐTBXH ngày 20/4/2017 Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều Nghị định số 61/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
340	Thông tư số 32/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn việc hỗ trợ đào tạo nghề đối với lao động đang làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
341	Thông tư số 33/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp theo hình thức đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
342	Thông tư số 01/2020/TT-BLĐTBXH ngày 10/02/2020 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm và Nghị định số 74/2019/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
343	Thông tư 05/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
344	Thông tư số 06/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - TB và XH sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 59/2015/TT-BLĐTBXH của Bộ trưởng Bộ Lao động - TB và XH quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
345	Thông tư liên tịch số 02/2014/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 12/02/2014 của Bộ Tài chính-Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn lồng ghép các nguồn vốn thực hiện Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững trên địa bàn các huyện nghèo	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính
346	Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 7/8/2013 hướng dẫn thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Kế hoạch và Đầu tư

	21/03/2013 bổ sung cơ chế đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020		
347	Thông tư liên tịch số 03/2012/TTLT-BKHĐT-BNNPTNT-BTC ngày 05/6/2013 hướng dẫn thực hiện Quyết định số 147/2007/QĐ-TTg và Quyết định số 66/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính
348	Thông tư số 02/2013/TT-BKHĐT ngày 27 tháng 3 năm 2013 hướng dẫn thực hiện Chiến lược Phát triển bền vững Việt Nam giai đoạn 2011- 2020	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
349	Thông tư số 12/2014/TT-BVHTTDL ngày 10/10/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 05/2011/NĐ-CP	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
350	Thông tư số 23/2018/TT-BVHTTDL ngày 21/08/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tiêu chuẩn, điều kiện, nội dung, hình thức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Thể dục thể thao	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
351	Thông tư số 33/2018/TT-BVHTTDL ngày 15/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về hoạt động thư viện lưu động và luân chuyển tài liệu	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
352	Thông tư liên tịch 50/2011/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 03/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Điều 3, 4, 5, 6, 7, 8 và 9 Nghị định 82/2010/NĐ-CP quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính
353	Thông tư liên tịch số 65/2011/TTLT-BGDĐT-BTC-BKHĐT ngày 22/12/2011 hướng dẫn thực hiện Quyết định số 85/2010/QĐ-TTg ngày 21/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành một số chính sách hỗ trợ học sinh bán trú và trường PT DTNT	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư
354	Thông tư liên tịch 03/2012/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTB&XH ngày 19/01/2012 hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ về học tập đối với trẻ em, học sinh, sinh viên dân tộc rất ít người theo Quyết định 2123/QĐ-TTg phê duyệt Đề án Phát triển giáo dục đối với dân tộc rất ít người giai đoạn 2010 - 2015	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội
355	Thông tư liên tịch số 50/2011/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 03/11/2011 hướng dẫn thực hiện Điều 3, 4, 5, 6, 7, 8 và 9 Nghị định 82/2010/NĐ-CP quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính

	số trong cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên		
356	Thông tư liên tịch số 27/2013/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 16/7/2013 Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 12/2013/QĐ-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh trung học phổ thông ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính
357	Thông tư liên tịch số 35/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 19/9/2013 Hướng dẫn thực hiện Khoản 1 và Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 19/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2006/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ về chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở trường chuyên biệt, ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính
358	Thông tư liên tịch số 09/2013/TTLT-BGDĐT-BTC-BNV ngày 11/3/2013 hướng dẫn thực hiện chi hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non theo quy định tại Quyết định 60/2011/QĐ-TTg ngày 26/10/2011	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ
359	Thông tư số 24/2011/TT-BGDĐT ngày 13/6/2011 Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường dự bị đại học được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 41/2013/TT-BGDĐT	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
360	Thông tư 48/2012/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 12 năm 2012 quy định Đề cương chi tiết 11 môn học dự bị đại học	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
361	Thông tư 36/2012/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 10 năm 2012 Ban hành Quy định về tổ chức dạy học, kiểm tra và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
362	Thông tư số 09/2012/TT-BGDĐT ngày 5 tháng 3 năm 2012 Ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy được sửa đổi, bổ sung theo các Thông tư số 24/2012/TT-BGDĐT, Thông tư số 03/2013/TT-BGDĐT, Thông tư số 24/2013/TT-BGDĐT, Thông tư số 28/2013/TT-BGDĐT, Thông tư số 06/2014/TT-BGDĐT	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
363	Thông tư 23/2012/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 6 năm 2012 ban hành Chương trình tiếng M'Nông cấp Tiểu học	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
364	Thông tư số 19/2013/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2013 ban hành Chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy tiếng Jrai, Khmer và Mông	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo

365	Quyết định 1413/QĐ-BGDĐT ngày 18/4/2013 phê duyệt nội dung bồi dưỡng kiến thức văn hóa cho người đi xuất khẩu lao động thuộc 62 huyện nghèo	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
366	Chương trình 920/CTr-BGDĐT-BTLBP nhằm đẩy mạnh công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học khu vực biên giới, hải đảo	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng
367	Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 3 năm 2014 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
368	Thông tư 37/2014/TT-BGDĐT ngày 2/12/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu tiếng dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
369	Thông tư 46/2014/TT-BGDĐT ngày 23/12/2014 ban hành Chương trình tiếng Thái cấp tiểu học	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
370	24/2014/TT-BGDĐT 25/7/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Chương trình tiếng Khmer cấp tiểu học và cấp trung học cơ sở	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
371	Thông tư liên tịch số 20/2014/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐT BXH hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015 và Nghị định số 74/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 49/2010/NĐ-CP	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ tài chính, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội
372	Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/1/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trường phổ thông dân tộc nội trú	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
373	Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
374	Thông tư 26/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy chế tuyển sinh, tổ chức bồi dưỡng, xét chọn và phân bổ vào học trình độ đại học; cao đẳng, trung cấp sư phạm đối với học sinh hệ dự bị đại học	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
375	Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐT BXH ngày 30/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính và Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội

	thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021		
376	Thông tư số 04/2017/TT-BGDĐT ngày 25/01/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thi THPT quốc gia và xét công nhận tốt nghiệp THPT	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
377	Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
378	Thông tư số 30/2017/TT-BGDĐT ngày 05/12/2017 của Bộ GDĐT quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên dự bị đại học	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
379	Thông tư số 04/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi Quy chế thi trung học phổ thông quốc gia và xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông kèm theo Thông tư 04/2017/TT-BGDĐT	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
380	Thông tư số 07/2018/TT-BGDĐT ngày 01/3/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi, bổ sung tên và một số điều của Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy ban hành kèm theo Thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
381	Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
382	Thông tư số 02/2019/TT-BGDĐT ngày 28/02/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy ban hành kèm theo Thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 01 năm 2017; đã được sửa đổi bổ sung tại Thông tư số 07/2018/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
383	Thông tư số 07/2019/TT-BGDĐT ngày 02/5/2019 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương nhân viên giáo vụ trong trường PTDTNT; trường THPT chuyên; trường dự bị đại học và trường dành cho người khuyết tật	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
384	Thông tư số 08/2019/TT-BGDĐT ngày 02/5/2019 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương nhân viên thiết bị, thí nghiệm trong các trường trung học và trường chuyên biệt công lập	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo

385	Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07/5/2020, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học và tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục mầm non năm 2020	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
386	Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ Trường tiểu học	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
387	Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường PT có nhiều cấp học	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
388	Thông tư 34/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông môn học Tiếng Bahnar, Tiếng Chăm, Tiếng Êđê, Tiếng Grai, Tiếng Khmer, Tiếng Mông, Tiếng Mnông, Tiếng Thái	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
389	Thông tư số 48/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về hoạt động thể thao trong nhà trường	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
390	Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
391	Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp hạng viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
392	Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
393	Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học phổ thông công lập	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
394	Thông tư số 10/2021/TT-BGDĐT ngày 05/04/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành QC tổ chức và hoạt động của TTGDTX	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
395	Thông tư số 12/2021/TT-BGDĐT ngày 05/ 04/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình và thực hiện bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho người có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp có nguyện vọng trở thành giáo viên TH cơ sở, THPT	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo

396	Thông tư 16/2021/TT-BGDĐT ngày 01/6/2021 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 7 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
397	Thông tư 32/2021/TT-BGDĐT ngày 22/11/2021 Hướng dẫn thực hiện một số điều Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
398	Thông tư 33/2021/TT-BGDĐT ngày 26/11/2021 ban hành chương trình xóa mù chữ.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
399	Thông tư 34/2021/TT-BGDĐT ngày 30/11/2021 Quy định tiêu chuẩn, điều kiện thi hoặc xét thăng hạng; nội dung, hình thức và việc xác định người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo
400	Thông tư số 07/2013/TT-BYT ngày 08/3/2013 quy định tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ của nhân viên y tế thôn, bản.	Bộ Y tế	Bộ Y tế
401	Thông tư liên tịch số 33/2013/TTLT-BYT-BTC ngày 18 tháng 10 năm 2013 hướng dẫn tổ chức thực hiện Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về khám, chữa bệnh cho người nghèo.	Bộ Y tế	Bộ Y tế, Bộ Tài chính
402	Quyết định 585/QĐ-BYT ngày 20 tháng 02 năm 2013 phê duyệt đề án "Thí điểm đưa bác sỹ trẻ tình nguyện về công tác tại miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn"	Bộ Y tế	Bộ Y tế
403	Thông tư số 07/2018/TT-BYT ngày 12/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số Điều về kinh doanh dược của Luật dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều và biện pháp thi hành Luật dược	Bộ Y tế	Bộ Y tế
404	Thông tư số 28/2020/TT-BYT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định danh mục trang thiết bị tối thiểu của trạm y tế tuyến xã	Bộ Y tế	Bộ Y tế
405	Thông tư số 01/2021/TT-BYT ngày 25/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn một số nội dung để địa phương ban hành chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số	Bộ Y tế	Bộ Y tế

406	Thông tư số 02/2021/TT-BYT ngày 25/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của cộng tác viên dân số	Bộ Y tế	Bộ Y tế
407	Thông tư số 28/2014/TT-NHNN ngày 01/10/2014 Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 06/2009/TT-NHNN ngày 9/4/2009 quy định chi tiết về chính sách cho vay ưu đãi lãi suất theo Chương trình hỗ trợ các huyện nghèo tại Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
408	Thông tư số 41/2014/TT-NHNN ngày ngày 16 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn việc cho vay của Ngân hàng Chính sách xã hội theo Quyết định số 48/2014/QĐ-TTg ngày 28/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
409	Thông tư 10/2015/TT-NHNN ngày 22/7/2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 25/2018/TT-NHNN)	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
410	Thông tư 27/2015/TT-NHNN ngày 15/12/2015 hướng dẫn thực hiện cho vay trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi theo quy định tại Nghị định 75/2015/NĐ-CP về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2020 do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ban hành.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
411	Thông tư số 07/2011/TT-BKHCN ngày 27 tháng 06 năm 2011 hướng dẫn quản lý Chương trình hỗ trợ ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nông thôn và miền núi giai đoạn 2011 - 2015	Bộ Khoa học và Công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ
412	Thông tư số 02/2013/TT-BKHCN ngày 22 tháng 01 năm 2013 quy định đánh giá nghiệm thu dự án thuộc Chương trình Hỗ trợ ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nông thôn và miền núi giai đoạn 2011 - 2015	Bộ Khoa học và Công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ
413	Quyết định số 2632/QĐ-BKHCN ngày 29/8/2011 về việc phê duyệt "Khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng Tây Nguyên"	Bộ Khoa học và Công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ
414	Quyết định số 1746/QĐ-BKHCN ngày 26/8/2013 về việc phê duyệt "Khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng Tây Bắc"	Bộ Khoa học và Công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ

415	Quyết định số 734/QĐ-BKHCN ngày 18/4/2014 về việc phê duyệt "Khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng Tây Nam Bộ"	Bộ Khoa học và Công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ
416	Quyết định số 1641/QĐ-BKHCN ngày 29/6/2015 về việc phê duyệt "những vấn đề cơ bản và cấp bách về dân tộc thiểu số và chính sách dân tộc ở Việt Nam đến năm 2030"	Bộ Khoa học và Công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ
417	Thông tư số 07/2016/TT-BKHCN ngày 22/4/2016 của Bộ trưởng Bộ khoa học và công nghệ quy định quản lý chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2025.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ
418	Thông tư số 03/2021/TT-BKHCN ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về quản lý Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030	Bộ Khoa học và Công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ
419	Thông tư số 12/2014/TT-BVHTTDL ngày 10/10/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định 05/2011/NĐ-CP về công tác dân tộc.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
420	Thông tư số 08/2015/TT-BVHTTDL ngày 23/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định hoạt động của Đội chiếu phim lưu động thuộc Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng hoặc Trung tâm Điện ảnh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
421	Thông tư số 13/2016/TT-BVHTTDL ngày 09/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định quy chế mẫu hoạt động của Thư viện công cộng cấp tỉnh, huyện, xã	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
422	Thông tư số 16/2016/TT-BVHTTDL ngày 27/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện Quyết định số 650/QĐ-Tg ngày 25 tháng 4 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tiếp tục hỗ trợ hoạt động sáng tạo tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật, báo chí ở Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật địa phương; hỗ trợ tác phẩm báo chí chất lượng cao ở các Hội Nhà báo địa phương giai đoạn 2016-2020	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
423	Thông tư số 10/2019/TT-BVHTTDL ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư quy định tiêu chuẩn, điều kiện, nội dung và hình thức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện, di sản văn hóa, văn hóa cơ sở, nghệ thuật biểu diễn, điện ảnh và mỹ thuật	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

424	Thông tư số 15/2019/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
425	Thông tư số 02/2020/TT-BVHTTDL ngày 25/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về bảo quản, thanh lọc tài nguyên thông tin và tài nguyên thông tin hạn chế sử dụng trong thư viện	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
426	Thông tư số 04/2020/TT-BVHTTDL ngày 06/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
427	Thông tư số 06/2021/TT-BVHTTDL ngày 22/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định tiêu chuẩn phong đẳng cấp vận động viên thể thao thành tích cao	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
428	Thông tư số 08/2021/TT-BVHTTDL ngày 08/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh); Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
429	Thông tư số 10/2021/TT-BVHTTDL ngày 28/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Văn hóa tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
430	Thông tư số 11/2021/TT-BVHTTDL ngày 06/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành văn hóa, thể thao và du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
431	Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất (được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 và Thông tư 53/2017/TT-BTNMT ngày 04/12/2017)	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Tài nguyên và Môi trường
432	Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Bộ Tài nguyên và Môi trường
433	Thông tư 16/2014/TT-BXD ngày 23/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Quyết định 48/2014/QĐ-TTg về chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung	Bộ Xây dựng	Bộ Xây dựng

434	Thông tư 08/2015/TT-BXD ngày 29/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Quyết định 33/2015/QĐ-TTg về chính sách hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2011-2015	Bộ Xây dựng	Bộ Xây dựng
435	Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/05/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng	Bộ Xây dựng	Bộ Xây dựng
436	Thông tư số 05/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng bãi bỏ các VBQPPL do Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành hoặc liên tịch ban hành	Bộ Xây dựng	Bộ Xây dựng
437	Thông tư 06/2017/TT-BTTTT ngày 02/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện Dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Thông tin và Truyền thông
438	Thông tư 15/2019/TT-BTTTT ngày 05/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện Quyết định 219/QĐ-TTg về phê duyệt Đề án hỗ trợ thông tin, tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Thông tin và Truyền thông
439	Thông tư số 02/2020/TT-BTTTT ngày 14/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định danh mục, đối tượng thụ hưởng, phạm vi, chất lượng, giá cước tối đa dịch vụ viễn thông công ích và mức hỗ trợ cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2020	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Thông tin và Truyền thông
440	Thông tư số 03/2021/TT-BTTTT ngày 25/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tiêu chuẩn, điều kiện, nội dung, hình thức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Thông tin và Truyền thông	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Thông tin và Truyền thông
441	Thông tư số 142/2020/TT-BQP ngày 20/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định nội dung và phương pháp tổ chức kiểm tra đánh giá nâng bậc trình độ kỹ năng nghề; cấp chứng chỉ kỹ năng nghề, điều kiện miễn kiểm tra đánh giá trình độ kỹ năng nghề đối với công nhân quốc phòng	Bộ Quốc phòng	Bộ Quốc phòng
442	Thông tư số 28/2020/TT-BCA ngày 26/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định trình tự, thủ tục tiếp nhận, phân loại, xử lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố của lực lượng CAND	Bộ Công an	Bộ Công an
443	Thông tư số 21/2021/TT-BCA ngày 19/2/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an bãi bỏ các VBQPPL do Bộ trưởng Bộ CA ban hành về danh mục bí mật nhà nước độ Mật	Bộ Công an	Bộ Công an
444	Thông tư số 60/2021/TT-BCA ngày 15/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định trình tự cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân	Bộ Công an	Bộ Công an